

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:121/2021/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 11 năm 2021 giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Vương Thị Thanh M, sinh năm 1999

**Bị đơn:** Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1994

Đều có HKTT: Thôn ĐB, xã ĐĐ, huyện VL, tỉnh HY.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Cháu Đỗ Đăng K, sinh ngày 28/01/2020. Cháu K là con của chị M và anh T. Người giám hộ cho cháu K là chị M và anh T.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vương Thị Thanh M và anh Đỗ Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về tình cảm vợ chồng:** Chị Vương Thị Thanh M, và anh Đỗ Văn T thuận tình ly hôn.

**Về con chung:** Chị Vương Thị Thanh M và anh Đỗ Văn T có một con chung là cháu Đỗ Đăng K, sinh ngày 28/01/2020. Chị Mai và anh T thỏa thuận giao cháu K cho chị Mai trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh T có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con hàng tháng số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng. Thời điểm đóng góp cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

**Về tài sản chung; Về công nợ; Về công sức và ruộng nông nghiệp:** Chị M và anh T đều thống nhất tự nguyện không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

**Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Vương Thị Thanh M chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011563 ngày 16 tháng 11 năm 2021, chị M đã nộp đủ tiền án phí. Số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) chị M tự nguyện sung công quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự
- Viện kiểm sát huyện VL
- Chi cục THA huyện VL
- UBND xã ĐĐ
- Lưu Hs vụ án

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Văn Mười**

